

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-THKH

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2020

V/v chấp thuận Kế hoạch tuyển dụng viên chức Trạm y tế xã, phường, thị trấn thuộc Trung tâm y tế cấp huyện.

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
- Sở Y tế;
- Các Trung tâm y tế cấp huyện.

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 2432/SNV-CCVC ngày 17/11/2020 về việc thẩm định Kế hoạch tuyển dụng viên chức Trạm y tế xã, phường, thị trấn thuộc Trung tâm y tế cấp huyện trực thuộc Sở Y tế; Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Đồng ý với đề xuất của Sở Nội vụ tại Công văn số 2432/SNV-CCVC ngày 17/11/2020, giao Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Trung tâm y tế cấp huyện căn cứ quy định hiện hành của pháp luật và của UBND tỉnh Thanh Hóa, tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định với các nội dung chính như sau:

1.1. Số lượng cần tuyển: 2.911 người.

1.2. Vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp cần tuyển:

- | | |
|---|-------------|
| - Bác sĩ hạng III (mã số V.08.01.03): | 480 người |
| - Bác sĩ YHDP hạng III (mã số V.08.02.06): | 50 người |
| - Y tế công cộng hạng III (mã số V.08.04.10): | 13 người |
| - Y sĩ (mã số V.08.03.07): | 1.618 người |
| - Điều dưỡng hạng III (mã số V.08.05.12): | 39 người |
| - Điều dưỡng hạng IV (mã số V.08.05.13): | 397 người |
| - Hộ sinh hạng III (mã số V.08.06.15): | 05 người |
| - Hộ sinh hạng IV (mã số V.08.06.16): | 288 người |
| - Kỹ thuật y hạng III (mã số V.08.07.18): | 01 người |
| - Kỹ thuật y hạng IV (mã số V.08.07.19): | 08 người |
| - Dược sĩ hạng IV (mã số V.08.08.23): | 12 người |

(Có phụ lục chi tiết về số lượng, cơ cấu từng đơn vị kèm theo)

1.3. Về điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển:

a) Điều kiện, tiêu chuẩn chung: Đảm bảo theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

b) Yêu cầu cụ thể của vị trí việc làm:

- Vị trí Bác sĩ hạng III: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp bác sĩ trở lên (trừ bác sĩ y học dự phòng).

- Vị trí Bác sĩ YHDP hạng III: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp bác sĩ YHDP hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp bác sĩ đa khoa hoặc bác sĩ y học dự phòng trở lên.

- Vị trí Y tế công cộng hạng III: Đảm bảo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế công cộng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 11/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế công cộng. Trong đó, yêu cầu về trình độ chuyên môn là tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành y tế công cộng hoặc bác sĩ trở lên chuyên ngành y học dự phòng.

- Vị trí Y sĩ: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh Y sĩ theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng, y sĩ. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp y sĩ trình độ trung cấp trở lên.

- Vị trí Điều dưỡng hạng III: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp đại học chuyên ngành điều dưỡng.

- Vị trí Điều dưỡng hạng IV: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Trong đó, đối với trường hợp có thời gian hợp đồng lao động tại TYT xã, phường, thị trấn từ ngày 31/12/2015 trở về trước, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành điều dưỡng; đối với trường hợp khác, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt cao đẳng trở lên chuyên ngành điều dưỡng. Trường hợp tốt nghiệp chuyên ngành hộ sinh hoặc y sĩ thì phải có chứng chỉ đào tạo chuyên ngành điều dưỡng theo quy định.

- Vị trí Hộ sinh hạng III: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp Hộ sinh hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp đại học chuyên ngành hộ sinh, sản phụ khoa.

- Vị trí Hộ sinh hạng IV: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp Hộ sinh hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Trong đó, đối với trường hợp có thời gian hợp đồng lao động tại TYT xã, phường, thị trấn từ ngày 31/12/2015 trở về trước, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành hộ sinh, sản nhi; đối với trường hợp khác, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt cao đẳng trở lên chuyên ngành hộ sinh, sản phụ khoa, sản nhi.

- Vị trí Kỹ thuật y hạng III: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Trong đó, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp đại học chuyên ngành kỹ thuật y học phù hợp với vị trí việc làm (xét nghiệm y học, xét nghiệm y học dự phòng, kỹ thuật hình ảnh y học...), nếu tốt nghiệp đại học chuyên ngành hóa sinh, dược hoặc chuyên ngành y học khác thì phải có chứng chỉ đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học theo quy định.

- Vị trí Kỹ thuật y hạng IV: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp Kỹ thuật y hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y. Trong đó, đối với trường hợp có thời gian hợp đồng lao động tại TYT xã, phường, thị trấn từ ngày 31/12/2015 trở về trước, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành kỹ thuật y học phù hợp với vị trí việc làm (xét nghiệm y học, xét nghiệm y học dự phòng, kỹ thuật hình ảnh y học...); đối với trường hợp khác, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt cao đẳng trở lên chuyên ngành kỹ thuật y học phù hợp với vị trí việc làm (xét nghiệm y học, xét nghiệm y học dự phòng, kỹ thuật hình ảnh y học...). Nếu tốt nghiệp chuyên ngành hóa sinh, dược hoặc chuyên ngành y học khác thì phải có chứng chỉ đào tạo chuyên ngành kỹ thuật y học theo quy định.

- Dược hạng IV: Đảm bảo tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh nghề nghiệp Dược hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp dược. Trong đó, đối với trường hợp có thời gian hợp đồng lao động tại TYT xã, phường, thị trấn từ ngày 31/12/2015 trở về trước, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên

ngành dược; đối với trường hợp khác, yêu cầu về trình độ đào tạo là tốt cao đẳng trở lên chuyên ngành dược.

1.4. Về hình thức tuyển dụng:

Thực hiện việc tuyển dụng thông qua hình thức xét tuyển theo quy định tại Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Quy định tuyển dụng viên chức cho các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và Quyết định số 29/2020/QĐ-UBND ngày 03/7/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1100/2017/QĐ-UBND ngày 12/4/2017; Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 2235/2017/QĐ-UBND ngày 28/6/2017; Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 1941/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 và Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 1942/2017/QĐ-UBND ngày 07/6/2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa.

2. Giao Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo Giám đốc Trung tâm y tế cấp huyện rà soát lại từng trường hợp nhân viên y tế đang hợp đồng lao động tại các trạm y tế cấp xã đã được ký hợp đồng từ ngày 31/12/2015 trở về trước, có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo đúng quy định của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn để thực hiện xét tuyển thành viên chức theo đúng quy định hiện hành.

3. Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, giám sát các Trung tâm Y tế thực hiện việc tuyển dụng viên chức đảm bảo theo các quy định hiện hành của pháp luật; đồng thời thẩm định, có ý kiến thống nhất bằng văn bản về kết quả trúng tuyển viên chức; tổng hợp kết quả báo cáo với Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Phạm Đăng Quyền;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, THKH, VX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Đăng Quyền

**SỐ LƯỢNG VÀ CƠ CẤU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
TẠI TRẠM Y TẾ XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN THUỘC TTYT CẤP HUYỆN**

(Kèm theo Công văn số /UBND-THKH ngày tháng năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Stt	Trung tâm Y tế	Số lượng được giao	Nhu cầu tuyển dụng	Chia theo cơ cấu chủng loại										
				Bác sĩ hạng III	Bác sĩ YHDP hạng III	YTCC (hạng III)	Y sĩ (hạng IV)	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng IV	Hộ sinh hạng III	Hộ sinh hạng IV	KTY hạng III	KTY hạng IV	Dược sĩ hạng IV
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16
1	TP Thanh Hóa	174	174	25	4		94		28	1	20		2	
2	TP Sầm Sơn	45	45	8	1		21	1	5		8			1
3	TX Bim Sơn	39	39	8			26	2	1		2			
4	Hà Trung	109	109	18	2	2	59	1	15		12			
5	Nga Sơn	95	95	13	1	1	61		8		10		1	
6	Hậu Lộc	126	126	16	3		74	2	14		16			1
7	Hoảng Hóa	195	195	36	3	1	111	2	26		15		1	
8	TX Nghi Sơn	161	161	29		3	81	2	28		18			
9	Nông Cống	146	146	21	2		91	2	14	2	14			
10	Quảng Xương	121	121	22	2		64		18		15			
11	Đông Sơn	69	69	10			35	4	17		3			
12	Thiệu Hóa	106	106	14	5		60		19		7		1	
13	Yên Định	128	128	20	1	1	63	9	16	1	16	1		
14	Vĩnh Lộc	76	76	12	3		43		11		7			
15	Triệu Sơn	150	150	23	1		89	1	12		17			7
16	Thọ Xuân	178	178	24	1		119		13		21			
17	Thạch Thành	157	157	36	2	1	79	1	19		19			
18	Cẩm Thủy	92	92	23			35		20	1	13			
19	Ngọc Lặc	112	112	20	1	2	67		13		9			
20	Lang Chánh	53	53	9	2	1	28	3	6		4			
21	Bá Thước	116	116	19	6		60		19		10		2	
22	Quan Hóa	92	92	11	1	1	57	3	19					
23	Quan Sơn	66	66	11			36	1	12		5		1	

Stt	Trung tâm Y tế	Số lượng được giao	Nhu cầu tuyển dụng	Chia theo cơ cấu chủng loại										
				Bác sĩ hạng III	Bác sĩ YHDP hạng III	YTCC (hạng III)	Y sĩ (hạng IV)	Điều dưỡng hạng III	Điều dưỡng hạng IV	Hộ sinh hạng III	Hộ sinh hạng IV	KTY hạng III	KTY hạng IV	Dược sĩ hạng IV
24	Mường Lát	42	42	1	3		27	1	9		1			
25	Thường Xuân	93	93	13	4		52		15		8			1
26	Như Xuân	88	88	19	1		44	2	12		9			1
27	Như Thanh	82	82	19	1		42	1	9		9			1
	Tổng số	2.911	2.911	480	50	13	1.618	38	398	5	288	1	8	12